**PHỤ LỤC IV**

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020
*(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)*

|  |  |
| --- | --- |
| **CÔNG TY TNHH MTV****LÂM NGHIỆP&DV CHÚC A****MST: 3000106650**Số /KH-CHUCA | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do -Hạnh phúc***Chúc A, ngày tháng 4 năm 2020* |

**I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM TRƯỚC**

Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm trước:

Sau khi sắp xếp theo Nghị định 118/NĐ- CP của Chính phủ thì đơn vị chủ yếu thực hiện nhiệm vụ công ích, bảo vệ và phát triển rừng trên toàn bộ diện tích 14.020,3ha được giao. Việc sản xuất kinh doanh chưa thực hiện được nên các chỉ tiêu về Doanh thu, lợi nhuận không đạt so với kế hoạch. Bảo toàn vốn nhà nước, nộp ngân sách đầy đủ, đảm bảo các chế độ cho người lao động.

**II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018**

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

- Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính: Công ty thực hiện nhiệm vụ chủ yếu là bảo vệ và phát triển rừng theo kế hoạch nhà nước giao, bảo vệ 14.020,3ha rừng.

- Kế hoạch và kết quả sản xuất kinh doanh cả năm: Công ty chủ yếu thực hiện nhiệm vụ công ích, bảo vệ và phát triển rừng trên toàn bộ diện tích 14.020,3 ha được giao. Việc sản xuất kinh doanh chưa thực hiện được nên các chỉ tiêu về Doanh thu, lợi nhuận không đạt so với kế hoạch. Bảo toàn vốn nhà nước, nộp ngân sách đầy đủ, đảm bảo các chế độ cho người lao động.

.- Kế hoạch phát triển thị trường và sản phẩm

2. Kế hoạch đầu tư phát triển

- Kế hoạch đầu tư các dự án cả năm: Hoàn thành dự án phát triển rừng bền rừng năm 2020.

- Kết quả đầu tư cả năm (dự kiến): 4.437.000.000đ

**III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

Các giải pháp thực hiện

1. Giải pháp về tài chính: Nguồn vốn chủ yếu theo ngân sách nhà nước giao.

2. Giải pháp về sản xuất.

3. Giải pháp về marketing.

4. Giải pháp về nguồn nhân lực.

- Xây dựng phương án sử dụng lao động phù hợp, rà soát sắp xếp lại các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc, thực hiện chính sách, chế độ lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp đối với cán bộ, công nhân và người lao động;

- Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản lý, nâng cao tay nghề cho người lao động nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh sau sắp xếp chuyển đổi. Thực hiện cơ chế giao khoán phù hợp nhằm gắn trách nhiệm của người lao động nhận khoán góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực hiện có, đào tạo mới, đào tạo lại và tuyển dụng lại nhân lực có chất lượng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của Công ty; Xây dựng quy chế trả lương, phụ cấp ưu đãi đảm bảo thu hút lao động đã qua đào tạo đến làm việc tại Công ty. Có chính sách đào tạo đội ngũ kế cận, thu hút giữ chân người tài phục vụ cho mục đích phát triển Công ty.

- Ngoài ra chú trọng sử dụng lao động hợp đồng thời vụ của địa phương trực tiếp tham gia vào sản xuất, chăn nuôi, trồng rừng, vườn ươm, khoán hộ bảo vệ rừng…..

5. Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật.

6. Giải pháp về quản lý và điều hành.

7. Giải pháp khác.

**BIỂU CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Các chỉ tiêu** | **ĐVT** | **Kế hoạch** |
| 1 | Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu |   |   |
|   | - Sản lượng 1 | Ha | 14.020,3 |
|   | - Sản lượng 2 |  |  |
|   | …………… |  |  |
| 2 | Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (*nếu có*) | Tỷ đồng | 4,000 |
| 3 | Doanh thu | Tỷ đồng | 1,000 |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 0,050 |
| 5 | Nộp ngân sách | Tỷ đồng | 0,050 |
| 6 | Tổng vốn đầu tư | Tỷ đồng |  |
| 7 | Kim ngạch xuất khẩu (*nếu có*) | 1.000 USD |  |
| 8 | Các chỉ tiêu khác |   |  |

Trên đây là kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2020 của doanh nghiệp. Kính trình UBND tỉnh Hà Tĩnh và Sở Kế hoạch và Đầu tư quan tâm, giúp đỡ để doanh nghiệp hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Lưu TC, VT. | **TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN****CHỦ TỊCH****Dương Văn Thắng** |